

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Thị xã Quảng Trị, ngày 22 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố 4, phường An Đôn, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Võ Ngọc Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố 4, phường An Đôn, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng CSXH; địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh Hùng – Giám đốc Phòng giao dịch thị xã Quảng Trị (theo quyết định ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Võ Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị H và anh Võ Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Võ Thị Quỳnh N, sinh ngày 25/8/2008; anh Võ Ngọc Đ trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Võ Ngọc V, sinh ngày 03/01/2011; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

** Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về khoản nợ chung:* Anh Võ Ngọc Đ chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng CSXH – Phòng giao dịch thị xã Quảng Trị số tiền gốc: 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng) và tiền lãi phát sinh trên tổng số tiền gốc; việc trả nợ được thực hiện theo phân kỳ trả nợ tại sổ vay vốn số 7073647626 của Ngân hàng CSXH.

** Về án phí:* Chị Hoàng Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00471 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Võ Ngọc Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu anh Võ Ngọc Đ không chịu thi hành khoản tiền nói trên thì hành thặng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q.Trị;
- UBND xã Triệu Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Mai Thị Thu Hà